**Thuế Thu nhập doanh nghiệp đối với Quỹ phát triển khoa học và công nghệ không đúng mục đích**

**ThS. Nguyễn Khánh Thu Hằng**

Thông tư số 67/2022/TT-BTC vừa được Bộ Tài chính ban hành đã hướng dẫn rõ việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp khi doanh nghiệp sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ không đúng mục đích. Theo Điều 4, Thông tư số 67/2022/TT-BTC, trường hợp doanh nghiệp sử dụng Quỹ không đúng mục đích thì doanh nghiệp phải nộp ngân sách nhà nước phần thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên khoản thu nhập đã trích tương ứng với khoản sử dụng không đúng mục đích và tiền lãi phát sinh từ số thuế thu nhập doanh nghiệp đó.Lãi suất tính tiền lãi phát sinh đối với số thuế thu nhập doanh nghiệp thu hồi tính trên phần Quỹ sử dụng không đúng mục đích là mức tính tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành. Thời gian tính lãi được tính liên tục kể từ ngày tiếp theo ngày trích Quỹ đến ngày liền kề trước ngày số thuế thu hồi nộp vào ngân sách nhà nước. Đối với trường hợp doanh nghiệp không sử dụng hoặc sử dụng không hết 70% khoản trích Quỹ hằng năm, Nghị định quy định rõ, trong thời hạn 05 năm, kể từ khi trích lập Quỹ theo quy định tại Thông tư này mà doanh nghiệp không sử dụng hoặc sử dụng không hết 70% khoản trích Quỹ hằng năm thì doanh nghiệp phải nộp ngân sách nhà nước phần thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên khoản thu nhập đã trích nhưng không sử dụng hoặc sử dụng không hết 70% khoản trích Quỹ hằng năm, đồng thời phải nộp tiền lãi phát sinh từ số thuế thu nhập doanh nghiệp đó. Trường hợp nhận điều chuyển Quỹ thì thời hạn 05 năm đối với khoản nhận điều chuyển Quỹ được xác định kể từ kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp nhận điều chuyển Quỹ. Đối với tiền lãi phát sinh từ số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp được xác định như sau: Lãi suất tính tiền lãi phát sinh đối với số thuế thu nhập doanh nghiệp thu hồi tính trên phần Quỹ không sử dụng hết là lãi suất trái phiếu kho bạc loại kỳ hạn một năm áp dụng tại thời điểm thu hồi và thời gian tính lãi là 02 năm theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12. Số Quỹ đã sử dụng bao gồm: Số tiền Quỹ chi đúng mục đích đã được quyết toán theo quy định; số tiền đã tạm ứng và có đầy đủ hóa đơn, chứng từ nhưng chưa đủ điều kiện quyết toán để thực hiện các hoạt động của Quỹ; các khoản điều chuyển từ Quỹ của tổng công ty với doanh nghiệp thành viên, của công ty mẹ với công ty con hoặc ngược lại; và khoản tiền nộp về Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia hoặc Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của các Bộ chủ quản, tỉnh, thành phố (nếu có) theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ. Việc điều chuyển giữa Quỹ của công ty mẹ, tổng công ty với Quỹ của công ty con, doanh nghiệp thành viên và ngược lại chỉ áp dụng đối với các công ty con hoặc doanh nghiệp thành viên mà công ty mẹ sở hữu 100% vốn và không bao gồm doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài điều chuyển cho công ty mẹ ở nước ngoài và công ty mẹ ở Việt Nam điều chuyển cho công ty con ở nước ngoài. Trường hợp doanh nghiệp trích Quỹ và doanh nghiệp điều chuyển Quỹ không được ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp thì thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp dùng để tính số thuế thu hồi là thuế suất áp dụng cho doanh nghiệp theo từng kỳ tính thuế của doanh nghiệp khi trích lập Quỹ hoặc thời điểm điều chuyển Quỹ. Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp đối với trường hợp trích lập Quỹ trong thời gian doanh nghiệp đang được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp được quy định theo hai trường hợp:

+ Trường hợp doanh nghiệp có trích Quỹ trong thời gian đang được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (áp dụng thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế), nếu doanh nghiệp sử dụng không đúng mục đích hoặc không sử dụng hoặc sử dụng không hết 70% đối với số Quỹ đã được trích trong thời gian doanh nghiệp đang được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, thì số thuế thu nhập doanh nghiệp thu hồi được xác định theo mức ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp tại thời điểm trích lập Quỹ.

+ Trường hợp doanh nghiệp có trích Quỹ trong thời gian đang được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, có nhận điều chuyển Quỹ từ doanh nghiệp khác (doanh nghiệp điều chuyển), nếu DN sử dụng không đúng mục đích hoặc không sử dụng hoặc sử dụng không hết 70% đối với số Quỹ đã trích và nhận điều chuyển, thì số thuế thu nhập doanh nghiệp thu hồi được xác định như sau: Đối với số tiền trích lập Quỹ tại doanh nghiệp thì số thuế thu nhập doanh nghiệp thu hồi được xác định theo mức ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp tại thời điểm trích lập Quỹ của doanh nghiệp.

Đối với số tiền doanh nghiệp nhận điều chuyển từ doanh nghiệp khác thì số thuế thu nhập doanh nghiệp thu hồi được xác định như sau:

+ Trường hợp tại thời điểm nhận điều chuyển Quỹ, doanh nghiệp điều chuyển không được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp thì số thuế thu nhập doanh nghiệp thu hồi được xác định theo mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp không được hưởng ưu đãi.

+ Trường hợp tại thời điểm nhận điều chuyển Quỹ, doanh nghiệp điều chuyển đang được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp thì số thuế thu nhập doanh nghiệp thu hồi được xác định theo mức ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp của doanh nghiệp điều chuyển tại thời điểm điều chuyển.

Việc xác định số tiền nhận điều chuyển sử dụng không đúng mục đích, chưa sử dụng hoặc sử dụng không hết 70% được phân bổ theo tỷ lệ giữa số tiền nhận điều chuyển với số Quỹ trong kỳ tính thuế (bao gồm cả số trích Quỹ và số tiền nhận điều chuyển) doanh nghiệp tự tính, tự khai, tự nộp thuế thu nhập doanh nghiệp đối với số Quỹ sử dụng không đúng mục đích, không sử dụng hoặc sử dụng không hết 70% và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật theo quy định của pháp luật quản lý thuế.

**Tài liệu tham khảo**

1. Thông tư số 67/2022/TT-BTC